

Số: 84 /KH-TCTĐA06

Đắk Nông, ngày 17 tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia năm 2023 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (gọi tắt là Đề án 06/CP); Công văn số 209/TCTTKĐA ngày 01/02/2023 của Tổ công tác Đề án 06 của Chính phủ về việc xây dựng Kế hoạch triển khai nhiệm vụ năm 2023 của các Bộ, ngành, địa phương và kết quả triển khai, thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh năm 2022, Tổ công tác Đề án 06 tỉnh Đắk Nông ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ của Đề án 06 trên địa bàn tỉnh năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục triển khai, thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các giải pháp để hoàn thành các nhiệm vụ của Đề án 06 trong năm 2023, kịp thời triển khai ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư góp phần thúc đẩy xây dựng Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, công dân số.

2. Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là người đứng đầu các Sở, Ban, ngành, đoàn thể, địa phương; sự tham gia của tổ chức, doanh nghiệp và Nhân dân trong quá trình triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh. Xác định thành công của Đề án 06 là yếu tố quyết định, đảm bảo sự thành công của chuyển đổi số.

3. Sử dụng các điều kiện hạ tầng sẵn có của tỉnh và tập trung đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin còn thiếu, lạc hậu để đảm bảo việc triển khai thực hiện hiệu quả Đề án 06. Bảo đảm an ninh, an toàn và bảo mật thông tin doanh nghiệp và dữ liệu cá nhân.

4. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các đơn vị, địa phương trong thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 bảo đảm đáp ứng yêu cầu đặt ra cả về số lượng và chất lượng. Xử lý nghiêm đối với những tập thể, cá nhân cầm chừng, thiếu quyết liệt trong chỉ đạo, thực hiện Đề án 06, đặc biệt trong triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

Các Sở, Ban, ngành; Tổ công tác Đề án 06 cấp huyện, cấp xã tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt các nhiệm vụ theo Quyết định triển khai Kế

hoạch số 468/QĐ-UBND ngày 01/3/2022 của UBND tỉnh, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Tổ Công tác triển khai Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ và các Bộ chuyên ngành. Tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Đề án 06 trong năm 2023, cụ thể:

1. Nhóm tham mưu, chỉ đạo triển khai

1.1. Tham mưu Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị đẩy mạnh triển khai Đề án 06 trên địa bàn trong năm 2023.

Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh phối hợp Văn phòng UBND tỉnh và các đơn vị liên quan tham mưu thực hiện. Thời gian: tháng 03/2023.

1.2. Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã ban hành Kế hoạch và tổ chức kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, giải đáp vướng mắc cho cấp cơ sở và các bộ phận trực tiếp thực hiện Đề án 06 tại các cơ quan, đơn vị.

Đơn vị thực hiện: Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã. Thời gian thực hiện thường xuyên.

1.3. Bố trí kinh phí để triển khai Đề án 06 trên địa bàn tỉnh đảm bảo hiệu quả, đồng bộ.

Đơn vị thực hiện: Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan tham mưu thực hiện. Thời gian: trong Quý I/2023.

1.4. Tổ chức điều tra cơ bản theo đặc thù dân cư để áp dụng, triển khai Đề án cho phù hợp.

Đơn vị thực hiện: UBND cấp huyện, cấp xã chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu thực hiện. Thời gian: hoàn thành trước 03/2023.

2. Nhóm dịch vụ công

2.1. Tuyên truyền, hướng dẫn người dân cài đặt, đăng ký sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID để đăng nhập Cổng dịch vụ công quốc gia.

Đơn vị thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan. Thực hiện thường xuyên.

2.2. Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã chủ động rà soát từng dịch vụ công, đề xuất cơ quan có thẩm quyền cắt giảm các thành phần hồ sơ đã được sử dụng dữ liệu dân cư (đặc biệt là lĩnh vực Tư pháp, Tài Nguyên và Môi trường) để nâng cao chất lượng, không để người dân mất niềm tin với dịch vụ công của Chính phủ. Nghiên cứu triển khai dịch vụ công linh hoạt, sáng tạo để thu hút người dân thực hiện tại hệ thống một cửa cấp xã ...

Đơn vị thực hiện: Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã. Hoàn thành trong Quý I/2023.

2.3. Các Sở, Ban, ngành; UBND các cấp có văn bản yêu cầu 100% cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang chỉ thực hiện dịch vụ công trực tuyến và tuyên truyền người thân sử dụng dịch vụ công trực tuyến để giải quyết thủ tục hành chính, hạn chế nộp hồ sơ trực tiếp.

Đơn vị thực hiện: Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã. Thời gian thực hiện: trong Quý I/2023.

2.4. Rà soát, điều chỉnh bố trí thiết bị hiện có và đề xuất đầu tư (máy tính, máy scan ...) để thực hiện số hoá dữ liệu tại bộ phận một cửa cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

Đơn vị thực hiện: Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã. Thời gian: Quý I/2023.

- Tạo bộ dữ liệu dùng chung. Tập huấn quy trình số hoá dữ liệu cho cán bộ một cửa.

Đơn vị thực hiện: Văn phòng UBND tỉnh phối hợp cùng các đơn vị liên quan tham mưu thực hiện theo lộ trình Nghị quyết số 50/NQ-CP, ngày 08/4/2022 (Thời gian hoàn thành: Trước ngày 01/6/2023).

3. Nhóm phát triển kinh tế - xã hội

3.1. Chỉ đạo các cơ sở y tế, bệnh viện sử dụng thẻ CCCD gắn chip tích hợp BHYT trong khám chữa bệnh. Bố trí trang bị đầu đọc thẻ theo quy chuẩn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Đơn vị thực hiện: Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông. Thực hiện thường xuyên.

3.2. Hướng dẫn các trường học thực hiện thu phí không dùng tiền mặt.

Đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan. Thực hiện thường xuyên.

3.3. Chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành không yêu cầu người dân xác nhận Chứng minh nhân dân 9 số vì đã có trên mã QR của thẻ CCCD gắn chip.

Đơn vị thực hiện: Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã. Thực hiện thường xuyên.

3.4. Chỉ đạo tất cả các cơ sở lưu trú trên địa bàn bao gồm: Khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ, cơ sở khám chữa bệnh và các cơ sở khác có chức năng lưu trú thực hiện thông báo lưu trú qua ứng dụng VNeID theo hướng dẫn của Bộ Công an.

Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan. Thực hiện thường xuyên.

3.5. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn.

Đơn vị thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan. Thực hiện thường xuyên.

4. Nhóm phát triển công dân số

Đẩy mạnh thu nhận hồ sơ cấp CCCD và cấp tài khoản định danh điện tử. Hướng dẫn người dân kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử.

Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan. Thực hiện thường xuyên.

5. Xây dựng hệ sinh thái, dữ liệu dùng chung

Đẩy mạnh thực hiện việc số hóa dữ liệu hộ tịch theo Công văn số 177/UBND-NC tỉnh Đắk Nông về việc thực hiện số hóa hộ tịch trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ được giao. Chỉ đạo Tổ công tác cấp xã triển khai thực hiện làm sạch dữ liệu của các ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, đất đai, nhà ở, dữ liệu của các hội, đoàn thể.

Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh phối hợp Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế và các đơn vị liên quan. Thực hiện thường xuyên.

6. Đảm bảo an ninh, an toàn

Xây dựng Kế hoạch đào tạo, tuyển dụng cán bộ về An toàn thông tin. Rà soát, điều động các đồng chí được đào tạo, có kinh nghiệm về Công nghệ thông tin, đặc biệt chú trọng công tác bảo đảm an ninh, an toàn thông tin tại đơn vị.

Đơn vị thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan. Thời gian: Quý I/2023.

7. Công tác tuyên truyền Đề án 06

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, kết quả thực hiện Đề án 06, nhất là các tiện ích người dân, doanh nghiệp được hưởng dưới nhiều hình thức (*pano, áp phích, video hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công tại bộ phận một cửa, trên màn hình led...*). Tạo mã QRcode để người dân truy cập trung tâm hướng dẫn các nghiệp vụ về định danh, dịch vụ công.

Đơn vị thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan. Thực hiện thường xuyên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung Kế hoạch, các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố khẩn trương xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị; có phân công nhiệm vụ, lộ trình, đề ra giải pháp cụ thể để thực hiện, gửi về Công an tỉnh (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Đề án 06 tỉnh) **trước ngày 28/02/2023** để theo dõi.

- Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố phải thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc; nắm sát nhiệm vụ, lộ trình, tiến độ thực hiện và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả, tiến độ thực hiện Đề án 06 của cơ quan, đơn vị, địa phương mình phụ trách.

- Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã tập trung chỉ đạo các Tổ công tác triển khai Đề án 06 cấp huyện, cấp xã, thôn, buôn, bon phối hợp các cơ quan, đơn vị thực hiện đảm bảo tiến độ các nhiệm vụ Đề án 06 trên địa bàn.

2. Chế độ thông tin, báo cáo

Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố thực hiện chế độ báo cáo hàng tháng về tình hình, kết quả thực hiện Đề án 06 về Công an tỉnh trước ngày 18 hàng tháng (đồng thời, gửi bản mềm qua email: hk.cm.pc06.dno@gmail.com, liên hệ đồng chí Nguyễn Đình Hưng, SĐT: 0905123565).

3. Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và Công an tỉnh để tham mưu UBND tỉnh đưa kết quả thực hiện Đề án 06 là một tiêu chí quan trọng để đánh giá, quyết định danh hiệu thi đua của các cơ quan, đơn vị và cá nhân.

4. Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; theo dõi, tổng hợp, tham mưu thực hiện sơ kết, tổng kết và đề xuất các hình thức khen thưởng hàng năm đối với các đơn vị, địa phương trong thực hiện Đề án 06./

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Cục C06 - Bộ Công an (để báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- Thành viên Ban Chỉ đạo Đề án 06 tỉnh;
- Ban Tuyên giáo tỉnh ủy;
- Công an tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Báo Đắk Nông, Đài PTTH tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC(La).

TỔ TRƯỞNG



**CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Hồ Văn Mười**

PHỤ LỤC
NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRONG NĂM 2023

| Stt | Nội dung, nhiệm vụ cụ thể | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Thời gian hoàn thành |
|-------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|-------------------------------------------------------|------------------------|
| NHÓM THAM MƯU, CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI | | | | |
| 1 | Tham mưu với Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị, đẩy mạnh triển khai Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh trong năm 2023 | Công an tỉnh | Văn phòng UBND tỉnh và các đơn vị có liên quan | Tháng 3/2023 |
| 2 | Người đứng đầu các địa phương vào cuộc. Có cơ chế kiểm tra, giám sát để hướng dẫn, giải đáp vướng mắc cho cấp cơ sở | Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã, | | Thực hiện thường xuyên |
| 3 | Bố trí kinh phí để triển khai Đề án 06 đảm bảo hiệu quả, đồng bộ | Sở Tài chính | Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị có liên quan | Quý I/2023 |
| 4 | Chỉ đạo điều tra cơ bản theo đặc thù vùng miền để áp dụng, triển khai Đề án cho phù hợp | UBND cấp huyện, cấp xã | Các đơn vị có liên quan | Tháng 02/2023 |
| DỊCH VỤ CÔNG | | | | |
| 5 | Tuyên truyền người dân sử dụng tài khoản VNEID để đăng nhập cổng dịch vụ công quốc gia | Sở Thông tin và Truyền thông | Văn phòng UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan | Thực hiện thường xuyên |
| 6 | Rà soát từng dịch vụ công, thực hiện cắt giảm các thành phần hồ sơ đã sử dụng dữ liệu dân cư (<i>đặc biệt là lĩnh vực tư pháp và tài nguyên môi trường</i>) để nâng cao chất lượng, không để mất niềm tin của người dân với các dịch vụ công của Chính phủ. Nghiên cứu triển khai dịch vụ công linh hoạt, sáng tạo để thu hút người dân thực hiện tại hệ thống một cửa cấp xã... | Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã | | Quý I/2023 |



| Stt | Nội dung, nhiệm vụ cụ thể | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Thời gian hoàn thành |
|-------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|
| 7 | Có văn bản yêu cầu 100% cán bộ công chức, viên chức, lực lượng vũ trang chỉ thực hiện dịch vụ công trực tuyến và tuyên truyền người thân sử dụng Dịch vụ công trực tuyến hạn chế nộp hồ sơ trực tiếp | Các Sở, Ban, ngành, cơ quan, đơn vị, UBND cấp huyện, cấp xã | | Quý I/2023 |
| 8 | - Bố trí hệ thống máy móc, trang thiết bị (máy scan, máy tính...) để số hóa dữ liệu tại bộ phận một cửa cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã. - Tạo bộ dữ liệu dùng chung. Tập huấn quy trình số hóa dữ liệu cho cán bộ một cửa | - UBND cấp huyện, cấp xã, các đơn vị có liên quan. - Văn phòng UBND tỉnh | | Lộ trình Nghị quyết 50/NQ-CP, ngày 8/4/2022 |
| VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI | | | | |
| 9 | Chỉ đạo các cơ sở y tế, bệnh viện sử dụng thẻ CCCD gắn chip tích hợp BHYT trong khám chữa bệnh. Bố trí trang bị đầu đọc thẻ theo quy chuẩn của Bộ Thông tin và truyền thông | Sở Y tế | Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh | Thực hiện thường xuyên |
| 10 | Hướng dẫn các trường học thực hiện thu phí không dùng tiền mặt | Sở Giáo dục và Đào tạo | | Thực hiện thường xuyên |
| 11 | Chỉ đạo các cơ quan, ban ngành không yêu cầu người dân xác nhận chứng minh thư 9 số vì đã có trên mã QR của thẻ CCCD gắn chip | Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã | | Thực hiện thường xuyên |
| 12 | Chỉ đạo tất cả các cơ sở lưu trú trên địa bàn bao gồm: khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ, cơ sở khám chữa bệnh và các cơ sở khác có chức năng lưu trú thực hiện thông báo lưu trú qua ứng dụng VNeID theo hướng dẫn của Bộ Công an | Công an tỉnh | Sở Y tế, sở Lao Động Thương binh và Xã hội và các đơn vị có liên quan | Thực hiện thường xuyên |
| 13 | Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối | Sở Lao động Thương binh và Xã hội | | Thực hiện thường xuyên |



| Stt | Nội dung, nhiệm vụ cụ thể | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Thời gian hoàn thành |
|--------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------------|------------------------|
| | tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn | | | |
| PHÁT TRIỂN CÔNG DÂN SỐ | | | | |
| 14 | Đẩy mạnh thu nhận hồ sơ cấp CCCD và cấp tài khoản định danh điện tử. Hướng dẫn người dân kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử | Công an tỉnh | | Thực hiện thường xuyên |
| XÂY DỰNG HỆ SINH THÁI, DỮ LIỆU DÙNG CHUNG | | | | |
| 15 | Số hóa sổ hộ tịch theo quy định của Nghị định số 87/2020/NĐ-CP triển khai nhập dữ liệu từ Sổ hộ tịch trên nền cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo 02 Quy trình số 1050, ngày 09/11/2022 và Quy trình số 1292, ngày 20/12/2022 của Bộ Công an, Bộ Tư pháp. Chỉ đạo Tổ công tác cấp xã làm sạch dữ liệu của các ngành LĐTĐ, Y tế, đất đai, nhà ở, dữ liệu của các hội, đoàn thể. | Công an tỉnh | Sở Tư pháp, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Y tế | Thực hiện thường xuyên |
| ĐẢM BẢO AN NINH AN TOÀN | | | | |
| 16 | Kế hoạch đào tạo, tuyển dụng cán bộ về An toàn thông tin. Rà soát, điều động các đồng chí được đào tạo, có kinh nghiệm về Công nghệ thông tin, đặc biệt là An toàn thông tin thực hiện chuyên trách công tác bảo đảm an ninh, an toàn thông tin tại đơn vị | Sở Thông tin và Truyền thông | Công an tỉnh, các cơ quan, đơn vị | Quý I/2023 |
| CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN | | | | |
| 17 | Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, kết quả thực hiện Đề án 06, nhất là các tiện ích người dân, doanh nghiệp được hưởng dưới nhiều hình thức (<i>pano, áp phích, video hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công tại bộ phận một cửa, trên màn hình led...</i>). Tạo mã QRcode để người dân truy cập trung tâm hướng | Sở Thông tin và Truyền thông | Sở Văn hóa, thể thao và du lịch Sở, Công an tỉnh | Thực hiện thường xuyên |



| Stt | Nội dung, nhiệm vụ cụ thể | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Thời gian hoàn thành |
|-----|----------------------------------------------|----------------|-----------------|----------------------|
| | dẫn các nghiệp vụ về định danh, dịch vụ công | | | |